TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 92/2021/HSST
Ngày 30 -7-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Dương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn S Tố

2. Ông: Nguyễn văn Dũng

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên toà*: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số80/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: Phan Trọng T ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.Sinh ngày 08 tháng 7 năm 1983 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.Nơi cư trú: Xóm 12, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 9/12.Họ tên cha: Phan Trọng T1; sinh năm 1956.Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1958.Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.Vợ: Thái Thị L, sinh năm 1982.Con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 14/4/2021 đến 30/6/2021. có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại: ông Cao Đình Đ , sinh năm 1964 (đã chết)*

**Người đại diện theo Pháp luật: Cao Đình Q , sinh năm 1994; địa chỉ: xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Cao Thị Th , sinh năm 1990; địa chỉ: xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An*; Bà *Nguyễn Thị Tr , sinh năm 1966; địa chỉ: xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.*

**Người đại diện theo ủy quyền: chị Cao Thị Th , sinh năm 1990; địa chỉ: xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An(có mặt)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Xuân S ; sinh năm 1968; địa chỉ: xóm 6, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/3/2021, Phan Trọng T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, BKS 37C-025.85 đi trên đường Quốc lộ 7B để đến huyện Đô Lương. Khi đi đến Km 15 + 400m, quốc lộ 7B thuộc địa phận xóm 1, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, do điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô liền trước dẫn T mặt trước bên trái ba đờ xốc trước của xe ô tô đâm vào phần đuôi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu xanh BKS 37L4-7224 do ông Cao Đình Đ đang điều khiển chạy phía trước cùng chiều, khiến xe mô tô và ông Đ bị ngã xuống đường và bị gầm xe ô tô cuốn vào kéo về phía trước. Hậu quả ông Cao Đình Đ bị chết tại chỗ.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 66/KL-PC09 (GĐPY) ngày 31/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu.

- Đầu trán mặt bị biến dạng.

- Xương hộp sọ bị vỡ thành nhiều mảnh, sập, máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

2. Nguyên nhân chết: Vỡ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

Tại kết luận giám định số 76/KLGĐ-KTHS (DVCH) ngày 08/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn ô tô 37C-025.85 và xe mô tô 37L4-7424 di chuyển cùng chiều trên Quốc lộ 7B theo hướng từ thị trấn Yên Thành đi xã Công Thành.

2. Xe ô tô 37C-025.85 có va chạm với xe mô tô 37L4-7424

- Vị trí va chạm đầu tiên giữ xe ô tô 37C-025.85 với xe mô tô 37L4-7424:

+ Trên hiện trường: ở phần đường bên phải đường Quốc lộ 7B theo hướng từ thị trấn Yên Thành đi xã Công Thành.

+ Trên mỗi phương tiện:

Trên ô tô 37C-025.85: ở mặt trước bên trái ba đờ xốc trước.

Trên xe mô tô 37L4-7424: ở phần đuôi xe.

3. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô 37C-025.85 và xe mô tô 37L4-7424 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.”.

Nguyên nhân xảy tra vụ tai nạn giao thông trên là do Phan Trọng T điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô liền trước nên đã gây ra tai nạn. Hậu quả làm chết người. Hành vi của Phan Trọng T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Điều 12. Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người lái xe,… phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Bị cáo Phan Trọng T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Phan Trọng T và đại diện gia đình bị hại là anh Cao Đình Q đã tự nguyện thỏa thuận hòa giải, thống nhất bồi thường số tiền là 167.000.000 đ (một trăm sáu mươi bảy triệu Đ), đại diện gia đình anh Cao Đình Q đã nhận đủ số tiền trên theo thỏa thuận nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sựVề tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú, đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-HS ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội Đ xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Trọng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.; xử phạt bị cáo Phan Trọng T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng và xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, BKS 37C-025.85. Quá trình điều tra xác định xe ô tô này là của ông Lê Xuân S , sinh năm 1972, trú tại xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, do vậy ngày 20/4/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu ông Lê Xuân S .

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu xanh, BKS 37L4-7224. Quá trình điều tra xác định xe mô tô này là của bị hại ông, do vậy ngày 26/4/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại chiếc xe này cho đại diện gia đình bị hại là anh Cao Đình Q , sinh năm 1994, trú tại xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (là con trai của ông Cao Đình Đ).

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: xin Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội Đ xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của Bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ như Biên bản khám nghiệm hiện trường được lập vào hồi 19 giờ 38 phút, ngày 15/3/2021; Sơ đồ vụ tại nạn lập vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 15/3/2021; Biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 08 giờ 30, ngày 15/3/2021; Bản ảnh hiện trường có tại hồ. Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 167/KLGĐ-KTHS (DVCH) ngày 03/7/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Nghệ An.

Tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: "Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 Đ đến 100.000.000 Đ , phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)Làm chết người;

...

Như vậy, căn cứ vào chứng cứ, vào Điều luật nêu trên Hội Đ xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Phan Trọng T có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" .

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Phan Trọng T điều khiển xe ô tô vượt xe không làm chủ tốc độ, không quan sát, tham gia gioa thông không đúng quy định nên đã gây ra tai nạn. Hành vi của Phan Trọng T đã vi phạm vào Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả: làm chết một người.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Trọng T được hưởng tình tiết: Tự bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bố đẻ của Phan Trọng T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba. Tại phiên tòa gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có chỗ ở rõ ràng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét, những điều kiện nêu trên của bị cáo phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 quy định về án treo có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2018 như: Bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; trước lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng đường lối chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; có khả năng tự cải tạo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, Hội Đ xét xử quyết định áp dụng án treo là biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lái xe thuê, nay phạm tội, hiện nay mất việc làm thu nhập không ổn định, chưa thấy cần phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu gì thêm nên Tòa không xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Sau khi phục vụ quá trình điều tra xong cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Cao Đình Q , sinh năm 1994, trú tại xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (là con trai của ông Cao Đình Đ) và chủ xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, BKS 37C-025.85. Quá trình điều tra xác định xe ô tô là ông Lê Xuân S , sinh năm 1972, trú tại xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo đúng quy định của pháp luật. Ông Q và ông S không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Phan Trọng T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trọng T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" . Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Uỷ ban nhân dân xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An có trách nhiệm phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bên,đã thỏa thuận xongphần trách nhiệm dân sự và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng: không

[4]. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe nhất định 03 năm

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Phan Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) Đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- THA huyện Yên Thành;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Đại diện hợp pháp của NBH;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thái Dương

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Phan Trọng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[1]. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trọng T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Uỷ ban nhân dân xã Kim Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An có trách nhiệm phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: không

[3]. Về xử lý vật chứng: không

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Phan Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) Đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI Đ XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tường Ngô Trọng Thế Phạm Thái Dương